TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÂM** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2021/QĐST - HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 17/2021/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kiều G, sinh năm 1995

SQ: thôn Xuân Phao, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

HKTT: thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Dương Quang T, sinh năm 1992.

STQ: thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Dương Minh A, sinh ngày 29/12/2015

Cháu Dương Thanh B, sinh ngày 03/11/2018

Đều STQ: thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp của cháu A, cháu B là anh T, chị G – là bố mẹ đẻ của các cháu

Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ□ơng sự đ□ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ□ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Kiều G và anh Dương Quang T.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về tình cảm vợ chồng:** Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kiều G và anh Dương Quang T.

*** Về con chung:** Chấp nhận sự thoả thuận của chị G, anh T giao cháu Dương Minh A, sinh ngày 29/12/2015 cho anh T nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, giao cháu Dương Thanh B, sinh ngày 03/11/2018 cho chị G nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị G, anh T không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn chị G, anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung của vợ chồng, về nợ, về ruộng nông nghiệp, về công sức:** Chấp nhận sự tự nguyện của chị G, anh T không đề nghị Toà án giải quyết.

*** Về án phí:** Chấp nhận sự tự nguyện của chị G xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai số 640 ngày 24/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, trả lại chị G số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đ- ơng sự;*
- *VKS huyện Văn Lâm*;
- *UBND xã Lạc Đạo;*
- *L- u HS.*

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười